

PHỤ LỤC SỐ 04
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính
hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH 510**

Năm báo cáo: **2018**

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH 510**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4200237892 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 08/10/2004; Đăng ký thay đổi lần thứ 09 ngày 20/08/2018
- Vốn điều lệ: **27.000.000.000** đồng
- Địa chỉ: 02 Trường Sơn, Vĩnh Trường, Nha Trang, Khánh Hòa
- Số điện thoại: 0258.3882010 Số fax: 0258.3882634
- Website: www.510.vn Mã cổ phiếu: NMK (Upcom)
- *Quá trình hình thành và phát triển:*

Công Ty Cổ Phần Xây Dựng Công Trình 510 là một doanh nghiệp được thành lập dưới hình thức chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước: Công ty Công trình giao thông 510 (thuộc Tổng Công Ty XDCT GT 5 – Bộ Giao Thông Vận Tải) thành công ty cổ phần theo quyết định 1228/QĐ-BGTVT ngày 29/04/2004 của Bộ Trưởng Bộ Giao Thông Vận Tải.

Công ty Cổ phần Xây dựng công trình 510 là một Công ty có bề dày lịch sử với những bước phát triển vượt bậc trong từng thời kỳ. Trải qua nhiều năm xây dựng và phát triển. Công ty đã ngày càng mở rộng đáp ứng được các nhu cầu của địa phương và khu vực. Đồng thời Công ty cũng đã thực hiện rất tốt và nghiêm chỉnh nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Tiền thân của Công ty là Đội cầu 10 được thành lập năm 1953, là một đơn vị xây dựng cầu duy nhất ở khu vực miền Trung lúc bấy giờ. Trải qua các thời kì chiến tranh chống Pháp, Mỹ và xây dựng hòa bình, để phù hợp với thời kỳ của đất nước hiện nay. Đội cầu 10 đã thay đổi thành nhiều tên gọi khác nhau:

Đến 08/10/2014 đổi tên thành Công ty Cổ phần Xây dựng công trình 510 và đây là thời điểm Công ty chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

Hiện nay Công ty đang xây dựng các công trình giao thông trên nhiều tỉnh, thành phố: Bình Định, Quảng Ngãi, Quảng Nam, Gia Lai, TP.HCM, Long An ... Với thiết bị và công nghệ rất tốt, đảm bảo đầy đủ điều kiện xây dựng những công trình ở trình độ cao của ngành Giao thông vận tải

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

*** Ngành nghề kinh doanh:**

- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao (sản xuất cấu kiện bê tông đúc sẵn, vật liệu xây dựng, sản xuất bê tông nhựa, bê tông xi măng;
- Điều hành tua du lịch (kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế);
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Xây dựng nhà các loại;
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ. Chi tiết: xây dựng công trình giao thông trong và ngoài nước, bao gồm: nền, móng, mặt đường, cầu, cống, đường băng sân bay;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: xây dựng công trình công nghiệp, bến cảng, đường dây và trạm điện 35 KV;

- Chuẩn bị mặt bằng. Chi tiết: vận chuyển đất, đào, lấp, san mặt bằng và ủi tại các mặt bằng xây dựng, tiêu nước, vận chuyển đá, nổ mìn...;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: thiết kế kết cấu công trình giao thông cầu- đường bộ; giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình giao thông;
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Chi tiết: kinh doanh khách sạn;
- Sửa chữa máy móc thiết bị. Chi tiết: sửa chữa phương tiện xe máy và thiết bị thi công;
- Bán buôn máy móc, thiết bị. Chi tiết: mua bán vật tư, thiết bị phục vụ GTVT;
- Xây dựng công trình công ích. Chi tiết: xây dựng công trình thủy lợi.

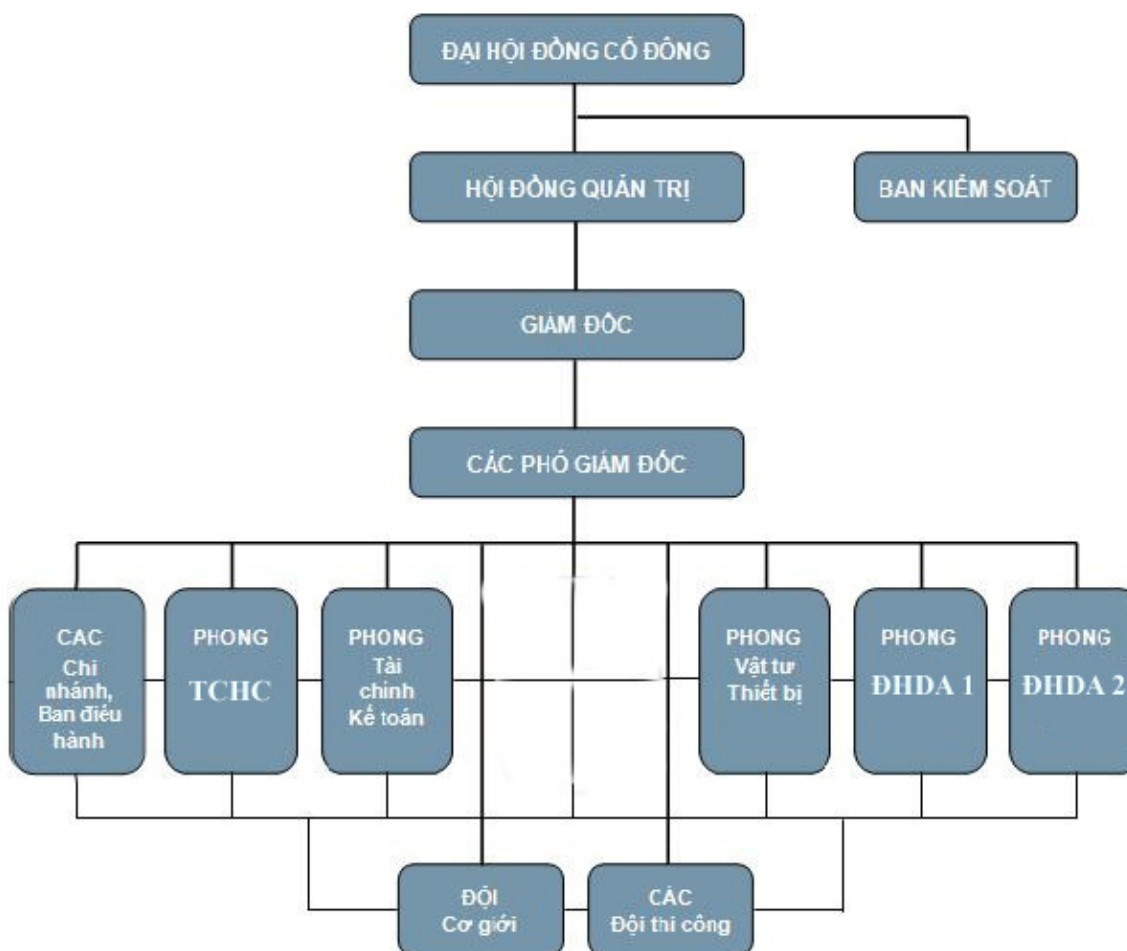
Trong đó xây dựng công trình giao thông là ngành chính, chủ yếu và chiếm hầu hết tỷ lệ doanh thu trong những năm gần đây.

** Địa bàn kinh doanh:*

Công ty có địa bàn hoạt động rộng lớn trên khắp các tỉnh trong cả nước. Trong năm 2018 Công ty tập trung thi công trên địa bàn các tỉnh: Phú Yên, Bình Định, Quảng Nam, Gia Lai, Long An, Các gói cầu và đường khu đô thị Đại Quang Minh (TP Hồ Chí Minh)....

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị & cơ cấu bộ máy quản lý : được tổ chức theo mô hình trực tuyến chức năng gồm nhiều bộ phận quản lý được liên kết với nhau thể hiện qua sơ đồ sau:



- Các công ty con, công ty liên kết: (không có)

4. Định hướng phát triển

- Thực hiện các chỉ tiêu về sản lượng, thu tài chính, nộp thuế, BHXH, thu nhập, đầu tư thiết bị thi công đạt kế hoạch đã đề ra cho năm 2019 và đạt đúng theo mục tiêu cụ thể của từng năm về sau.

* Cụ thể phương hướng nhiệm vụ SXKD của năm 2019 là:

- Giá trị sản lượng: > 300 tỷ.
- Doanh thu: > 270 tỷ.
- Thu tài chính: > 300 tỷ.
- Nộp BHXH, nộp thuế: Đúng theo quy định của pháp luật.
- Cổ tức 2019: 10% đến 12%.
- Đầu tư thiết bị, nhà xưởng: tiếp tục đầu tư theo nhu cầu mở rộng năng lực sản xuất
- Thu nhập bình quân NLĐ: 7,5 triệu/người/tháng.
- Đấu thầu tìm việc: Đảm bảo đủ việc làm cho năm 2019 và QII/2020.
- Các dự án thi công đạt: Tiến độ – Chất lượng – An toàn theo yêu cầu của dự án.
- Các chỉ tiêu khác: Thực hiện theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2019.

- Tầm nhìn:

Trở thành một trong những công ty mạnh hàng đầu về thi công cầu và các công trình giao thông trong cả nước, hướng tới phát triển hoạt động đa ngành nghề, đa lĩnh vực, trong đó lấy lĩnh vực thi công cầu và các công trình giao thông làm ngành chủ lực, tạo thế phát triển bền vững.

- Sứ mệnh:

Xây dựng những công trình quy mô lớn với công nghệ hiện đại, đạt tiến độ, chất lượng và thẩm mỹ cao. Thực hiện chế độ đãi ngộ hợp lý về vật chất và tinh thần đối với cán bộ công nhân viên, tạo ra giá trị mới cho các cổ đông, chia sẻ một phần trách nhiệm xã hội đối với cộng đồng.

5. Các rủi ro:

- Vốn đầu tư vào hạ tầng giao thông năm 2018 rất hạn chế (Bao gồm cả của tư nhân, địa phương và Trung ương).
- Cạnh tranh trong lĩnh vực xây dựng công trình giao thông rất quyết liệt.
- Một số dự án do Công ty trúng thầu gặp khó khăn trong khâu giải phóng mặt bằng (Cầu số 8 – Khu đô thị Thủ Thiêm, cầu Ông Nhiêu – Quận 9, TP.HCM, một số cầu thuộc Gói thầu XL12 – Gia Lai...).
- Một số công trình mặc dù đã có kế hoạch vốn nhưng được bố trí chậm, và công trình có giá trúng thầu thấp so với mặt bằng giá cả thị trường. Một số dự án đã hoàn thành nhưng chưa được thanh toán hết
- Thiếu nhân lực thi công: Lực lượng cán bộ, công nhân kỹ thuật vừa thiếu về số lượng, vừa thiếu kinh nghiệm... chưa được bổ sung kịp thời.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

*** Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:**

Trong năm 2018 Công ty CP XDCT 510 đã có rất nhiều cố gắng và đã đạt được hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông thường niên đã đề ra. Không có sự thay đổi lớn về chiến lược kinh doanh, hay các chỉ tiêu tài chính.

(chi tiết trong Báo Cáo Tài Chính được kiểm toán năm 2018 đã công bố thông tin)

*** Tình hình thực hiện so với kế hoạch:**

- Giá trị sản lượng: 278 tỷ/275 tỷ, đạt 101% so với kế hoạch 2018.
- Doanh thu: 234,3 tỷ/250 tỷ, đạt 93,7% so với kế hoạch 2018.
- Thu tài chính: 272 tỷ/250 tỷ, đạt 109% so với kế hoạch 2018.
- Nộp thuế: 8,6 tỷ.
- Việc làm cho NLĐ: Đủ việc, đạt yêu cầu.

- Thu nhập BQ NLĐ: 7,5 triệu đồng/người/tháng.
- Nộp BHXH: 2,9 tỷ.
- Đầu tư thiết bị, xây dựng cơ bản: 5,0 tỷ
- Đầu thầu tìm việc: 361 tỷ/350 tỷ đạt 103% so với kế hoạch 2018 (Đảm bảo đủ việc làm cho năm 2019).
- Chia cổ tức 2018 (Dự kiến): 12%

2. Tổ chức và nhân sự

a) Danh sách Ban điều hành:

*** Ông Đào Duy Tụng: Giám Đốc**

- Giới tính: Nam Sinh năm: 17/09/1978 Quốc tịch: Việt Nam Dân Tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: 54/2 Hoàng Diệu, Nha Trang, Khánh Hòa
- Trình độ văn hóa: 12/12 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư
- Quá trình công tác tại Công ty:
 - + Từ 2001-> 2014 làm các chức vụ: Kỹ sư-> Phó GD Chi Nhánh->Phó phòng-> trưởng Phòng KTCL-> Phó Giám Đốc -> Giám Đốc
 - + Ngày 24/05/2014 được bổ nhiệm lại vào Hội Đồng Quản Trị
- Chức vụ hiện tại: Giám đốc, Thành viên hội đồng quản trị
- Số lượng cổ phần nắm giữ:
 - + Cá nhân nắm giữ: **278.386** Cổ phần
 - + Được nhà nước ủy quyền: 0 Cổ phần

*** Ông Trần Mạnh Tuyên: Phó Giám Đốc**

- Giới tính: Nam Sinh năm: 29/08/1962 Quốc tịch: Việt Nam Dân Tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: 801/91 A Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 26, Q. Bình Thạnh, TP HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư
- Quá trình công tác tại Công ty:
 - + Từ 1988-> 2014 làm các chức vụ: Kỹ thuật viên-> Đội Trưởng-> Phó giám đốc
 - + Ngày 24/05/2014 được bổ nhiệm lại vào Hội Đồng Quản Trị
- Chức vụ hiện tại: Phó giám đốc, Thành viên hội đồng quản trị
- Số lượng cổ phần nắm giữ:
 - + Cá nhân nắm giữ: **14.727** Cổ phần
 - + Được nhà nước ủy quyền: 0 Cổ phần

*** Ông Trần Hải Quảng : Phó Giám Đốc kiêm Kế Toán Trưởng**

- Giới tính: Nam Sinh năm: 15/03/1974 Quốc tịch: Việt Nam Dân Tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: 75/22/21 Dã Tượng, Nha Trang, Khánh Hòa
- Trình độ văn hóa: 12/12 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính kế toán
- Quá trình công tác tại Công ty:
 - + Từ 1996-> 2014 làm các chức vụ: Chuyên viên phòng TCKT-> Phó phòng-> Kế toán trưởng >Phó Giám Đốc kiêm kế toán trưởng.
 - + Ngày 24/05/2014 được bổ nhiệm lại vào Hội Đồng Quản Trị
- Chức vụ hiện tại: Phó Giám Đốc kiêm Kế toán trưởng, Thành viên hội đồng quản trị
- Số lượng cổ phần nắm giữ:
 - + Cá nhân nắm giữ: **295.064** Cổ phần
 - + Được nhà nước ủy quyền: 0 Cổ phần

*** Ông Trần Công Thạnh: Phó Giám Đốc**

- Giới tính: Nam Sinh năm: 02/02/1966 Quốc tịch: Việt Nam Dân Tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: 6A Trương Hán Siêu, Nha Trang, Khánh Hòa
- Trình độ văn hóa: 12/12 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

- Quá trình công tác tại Công ty:
- + Từ 2001-> 2014 làm các chức vụ: Chuyên viên phòng KTKH-> Phó Phòng KTKH-> Trưởng Phòng KHDA-> Phó giám đốc
- Chức vụ hiện tại: Phó giám đốc
- Số lượng cổ phần nắm giữ:
 - + Cá nhân nắm giữ: **16.622** Cổ phần
 - + Được nhà nước ủy quyền: 0 Cổ phần

* **Ông Đào Xuân Vinh:** Phó Giám Đốc

- Giới tính: Nam Sinh năm: 19/12/1978 Quốc tịch: Việt Nam Dân Tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: 37 Âu Cơ, Nha Trang, Khánh Hòa
- Trình độ văn hóa: 12/12 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng cầu đường
- Quá trình công tác tại Công ty:
- + Từ 2001-> 2014 làm các chức vụ: Kỹ sư -> Phó phòng KTCL -> Trưởng Phòng KTCL -> Phó giám đốc
- Chức vụ hiện tại: Phó giám đốc
- Số lượng cổ phần nắm giữ:
 - + Cá nhân nắm giữ: **64.330** Cổ phần
 - + Được nhà nước ủy quyền: 0 Cổ phần

b) Những thay đổi trong ban điều hành:

Trong năm có miễn nhiệm 01 phó giám đốc: Nguyễn Văn Hán theo Quyết định 193/QĐ-HĐQT ngày 01/03/2018

c) Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

- Tổng số CBCNV chính thức đến ngày 31/12/2018 là 204 người (trong đó có 6 lao động nữ)
- Chính sách đối với người lao động:

Thời gian làm việc: Công ty đang thực hiện chế độ làm việc 40 giờ/tuần, các nhân viên tại văn phòng làm việc theo giờ hành chính, và tại các nhà xưởng của Công ty được tổ chức làm việc theo ca và Công ty thực hiện các chế độ nghỉ bù cho người lao động theo quy định của Bộ luật Lao động và các nghị định, thông tư hướng dẫn của Nhà nước

Nghỉ phép, nghỉ lễ, tết: Thực hiện theo Luật lao động, nhân viên Công ty làm việc với thời gian 12 tháng được nghỉ phép 12 ngày và thời gian không làm việc đủ 12 tháng được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc. Ngoài ra cứ 05 năm làm việc tại Công ty nhân viên tiếp tục được cộng thêm 01 ngày phép trong năm. Nhân viên được nghỉ lễ, tết theo quy định của bộ Luật lao động.

Nghỉ ốm, thai sản: theo quy định của pháp luật hiện hành.

Các chế độ, phúc lợi: Hàng tháng Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động có hợp đồng thời hạn từ 01 tháng trở lên

Nộp BHXH, BHYT, BHTN cho 100% CBCNV.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2018 Công ty chỉ thực hiện đầu tư theo nhu cầu thực tế với giá trị hơn 05 tỷ đồng (gồm cần cẩu KH125, máy đào Komatsu PC230, máy khoan giếng JK, xe đầu kéo, sửa chữa văn phòng công ty ...)

b) Các công ty con, công ty liên kết: (không có)

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính (ĐVT: đồng)

| Chỉ tiêu | Năm 2017 | Năm 2018 | %tăng giảm |
|-----------------------------------|-----------------|-----------------|------------|
| Tổng giá trị tài sản | 218.794.381.913 | 263.784.688.702 | 20,56% |
| Doanh thu thuần | 159.159.529.564 | 234.358.862.149 | 47,25% |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | -3.478.393.453 | 1.871.590.006 | 153,81% |
| Lợi nhuận khác | 7.011.621.633 | 3.847.171.056 | -45,13% |
| Lợi nhuận trước thuế | 3.533.228.180 | 5.718.761.062 | 61,86% |
| Lợi nhuận sau thuế | 3.228.416.308 | 4.214.818.385 | 30,55% |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | 15% | 12% | -20,00% |

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| Các chỉ tiêu | Năm 2017 | Năm 2018 | Ghi chú |
|---|----------|----------|---------|
| <i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)</i> | | | |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn: | 1,13 | 1,10 | |
| + Hệ số thanh toán nhanh: | 0,91 | 0,86 | |
| <i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (lần)</i> | | | |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản | 0,81 | 0,84 | |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | 4,32 | 5,09 | |
| <i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động (lần)</i> | | | |
| + Vòng quay hàng tồn kho: | 5,22 | 4,60 | |
| + Doanh thu thuần/Tổng tài sản | 0,73 | 0,89 | |
| <i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)</i> | | | |
| + Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | 2,03 | 1,80 | |
| + Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | 7,85 | 9,74 | |
| + Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | 1,48 | 1,60 | |
| + Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần | -2,19 | 0,80 | |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành : **2.700.000** cổ phần phổ thông
- Tổng số cổ phần chuyển nhượng tự do: **2.700.000** cổ phần
- Tổng số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: **0** cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông: *(theo danh sách cổ đông chốt tại ngày 05/07/2018)*

| STT | Cổ đông | Số lượng cổ phần (cổ phần) | Giá trị (đồng) | Tỷ lệ % |
|------------------|--------------------|-------------------------------|-----------------------|-------------|
| 1 | Cổ đông lớn | 939.588 | 9.395.880.000 | 34,80% |
| 2 | CBCNV và CĐ khác | 1.753.824 | 17.538.240.000 | 64,96% |
| | Cá nhân | 1.649.967 | 16.499.670.000 | 61,11% |
| | Tổ chức | 103.857 | 1.038.570.000 | 3,85% |
| 3 | Cá nhân nước ngoài | 6.588 | 65.880.000 | 0,24% |
| Tổng cộng | | 2.700.000 | 27.000.000.000 | 100% |

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm công ty có phát hành cổ phiếu chia cổ tức năm 2017 làm tăng vốn điều lệ từ 25 tỷ đồng lên thành 27 tỷ đồng (vào ngày 05/07/2018)

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: (không có)

e) Các chứng khoán khác: (không có)

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

* Kết quả kinh doanh năm 2018: Công ty đã đạt được hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 đã đề ra và không có biến động gì lớn ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh. Về kết quả thực hiện những chỉ tiêu so với kế hoạch đã được nêu ở phần “tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh” mục II.1 trên

* Những tiến bộ công ty đã đạt được .

- Sự đoàn kết trong toàn công ty.
- Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc rất tâm huyết trong công tác điều hành, đặc biệt là công tác nắm bắt thông tin, tham gia đầu thầu, mở rộng quan hệ tìm việc.
- Tình hình tài chính công ty ổn định.
- Thời tiết phức tạp nhưng không ảnh hưởng tới các dự án do công ty thực hiện.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

| Chỉ tiêu | Năm 2017 (đồng) | Năm 2018 (đồng) | % tăng giảm |
|--------------------------|------------------------|------------------------|---------------|
| Tài sản ngắn hạn | 198.133.324.573 | 238.471.975.745 | 20,36% |
| Tài sản dài hạn | 20.661.057.340 | 25.312.712.957 | 22,51% |
| Tổng cộng tài sản | 218.794.381.913 | 263.784.688.702 | 20,56% |

b) Tình hình nợ phải trả

| Chỉ tiêu | Năm 2017 (đồng) | Năm 2018 (đồng) | % tăng giảm |
|-------------------------|------------------------|------------------------|---------------|
| Nợ ngắn hạn | 175.345.435.542 | 217.398.200.162 | 23,98% |
| Nợ dài hạn | 2.309.030.039 | 3.104.595.455 | 34,45% |
| Tổng Nợ phải trả | 177.654.465.581 | 220.502.795.617 | 24,12% |

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

(đã nêu ở mục III.1 những tiến bộ đạt được)

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

(theo kế hoạch đã nêu ở phần “I-4 định hướng phát triển”)

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán : (không có)

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2018 Công ty đã có nhiều cố gắng lớn và đã đạt được các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Công ty vẫn đảm bảo công việc ổn định cho người lao động và đảm bảo việc làm cho năm sau. Đời sống người lao động được đảm bảo, thu nhập cao, thực hiện tốt các chế độ chính sách với người lao động. Tham gia đóng góp, hỗ trợ, phục lợi xã hội

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong tình hình kinh tế khó khăn chung hiện nay, đặc biệt là sự cạnh tranh gay gắt trong hoạt động xây dựng, Ban Giám Đốc công ty đã nỗ lực thực hiện tốt nhiệm vụ điều hành của mình. Thực hiện tốt các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội Đồng Quản Trị theo quy định pháp luật hiện hành và điều lệ công ty. Đánh giá là đạt yêu cầu

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

(theo kế hoạch đã nêu ở phần “I-4 định hướng phát triển”)

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị trong năm 2018:

| TT | Họ và Tên | Chức danh | Số CP | Tỷ lệ % | Thành viên |
|----|-----------------|------------|---------|---------|-----------------|
| 1 | Lê Bá Tổ | Chủ tịch | 366.138 | 13,56% | Điều hành |
| 2 | Đào Duy Tụng | Thành viên | 278.386 | 10,31% | Điều hành |
| 3 | Trần Hải Quảng | Thành viên | 295.064 | 10,93% | Điều hành |
| 4 | Nguyễn Văn Hán | Thành viên | 17.509 | 0,65% | Điều hành |
| 5 | Trần Mạnh Tuyên | Thành viên | 14.727 | 0,55% | Điều hành |
| 6 | Cao Ngọc Thành | Thành viên | 31.930 | 1,18% | Không điều hành |
| 7 | Ngô Văn Dũng | Thành viên | 16.213 | 0,60% | Không điều hành |
| 8 | Phạm Thế Danh | Thành viên | 16.429 | 0,61% | Không điều hành |

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (không có)

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2018 Hội đồng quản trị đã tổ chức họp **06** buổi chính thức và đã ra một số nghị quyết, quyết định được tất cả các thành viên hội đồng quản trị thông qua, phù hợp với điều lệ và pháp luật hiện hành như sau:

| Stt | Số Nghị quyết, Quyết Định | Ngày | Nội dung |
|-----|---------------------------|------------|--|
| 01 | 193/QĐ-HĐQT | 01/03/2018 | Miễn nhiệm chức danh Phó Giám Đốc đối với ông Nguyễn Văn Hán |
| 02 | 194/QĐ-HĐQT | 01/03/2018 | Trích Quỹ lương năm 2017 |
| 03 | 196/NQ-HĐQT | 09/04/2018 | Thông qua chương trình tổ chức ĐHĐCĐ Thường Niên năm 2018 và một số nội dung khác |
| 04 | 199/NQ-HĐQT | 14/05/2018 | Thống nhất triển khai phương án chia cổ tức bằng cổ phiếu năm 2017 |
| 05 | 200/QĐ-HĐQT | 28/05/2018 | Thành lập phòng Điều hành dự án 1 |
| 06 | 201/QĐ-HĐQT | 28/05/2018 | Thành lập phòng Điều hành dự án 2 |
| 07 | 202/QĐ-HĐQT | 28/05/2018 | Giải thể phòng KTCL |
| 08 | 203/QĐ-HĐQT | 28/05/2018 | Giải thể phòng KHDA |
| 09 | 204/NQ-HĐQT | 04/06/2018 | Bổ sung phương án xử lý cổ phiếu lẻ từ đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2017 |
| 10 | 206/NQ-HĐQT | 14/06/2018 | Phê duyệt đầu tư thiết bị |
| 11 | 208/NQ-HĐQT | 13/07/2018 | Kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017 |
| 12 | 213/NQ-HĐQT | 14/08/2018 | Kết quả SXKD trong 07 tháng đầu năm 2018 và phương hướng SXKD trong 05 tháng cuối năm 2018 |
| 13 | 215/NQ-HĐQT | 08/12/2018 | Mua trái phiếu phát hành của ngân hàng BIDV |

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.

Tham gia hầu hết đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia đóng góp ý kiến cho ban điều hành thực hiện tốt nhiệm vụ được giao

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: (không có)

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

* Bà **Hồ Thị Minh** : Trưởng ban

- Giới tính: Nữ Sinh năm: 07/01/1975 Quốc tịch: Việt Nam Dân Tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: Khu Tập thể 510, Vĩnh Trường , Nha Trang, Khánh Hòa
- Trình độ văn hóa: 12/12 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ hiện tại: Chuyên viên phòng ĐHDA 1, Trưởng Ban Kiểm Soát
- Số lượng cổ phần nắm giữ:
 - + Cá nhân nắm giữ: **2.986** Cổ phần
 - + Được nhà nước ủy quyền: 0 Cổ phần

* Ông **Nguyễn Văn Trị** : Thành viên

- Giới tính: Nam Sinh năm: 14/12/1978 Quốc tịch: Việt Nam Dân Tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: Khu Tập thể 510, Vĩnh Trường , Nha Trang, Khánh Hòa
- Trình độ văn hóa: 12/12 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Ngoại Ngữ
- Chức vụ hiện tại: Trưởng phòng TCHC, Thành Viên ban kiểm soát
- Số lượng cổ phần nắm giữ:
 - + Cá nhân nắm giữ: **6.227** Cổ phần
 - + Được nhà nước ủy quyền: 0 Cổ phần

* Ông **Nguyễn Phước Thành** : Thành viên

- Giới tính: Nam Sinh năm: 08/08/1982 Quốc tịch: Việt Nam Dân Tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: Tổ 13, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh
- Trình độ văn hóa: 12/12 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng
- Chức vụ hiện tại: Phó phòng ĐHDA1, Thành Viên ban kiểm soát
- Số lượng cổ phần nắm giữ:
 - + Cá nhân nắm giữ: **1.439** Cổ phần
 - + Được nhà nước ủy quyền: 0 Cổ phần

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2018 Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động theo đúng quy định hiện hành và điều lệ công ty. Thường xuyên tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát và đánh giá các hoạt động của Hội Đồng Quản Trị, Ban Giám Đốc. Kiểm tra tính trung thực, chính xác trong các số liệu tài chính. Tham gia hầu hết các cuộc họp của Hội Đồng Quản Trị công ty.

Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp thường kỳ theo quy định

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và BKS

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

* Thù lao Hội Đồng Quản Trị

- Chủ tịch HĐQT : 2.000.000 đồng /tháng
- Thành viên HĐQT : 1.500.000 đồng/tháng
- Thư ký HĐQT : 1.000.000 đồng/tháng

* Thù lao Ban Kiểm Soát

- Trưởng BKS: 1.500.000 đồng/ tháng
- Thành viên BKS : 1.000.000 đồng/tháng

* Thu nhập của Ban Giám Đốc

- Giám đốc và các phó giám đốc trong năm 2018 chỉ có thu nhập từ tiền lương Công ty chi trả hàng tháng theo cấp bậc, chức danh quy định tại Công ty.
- Tổng thu nhập của Ban Giám Đốc năm 2018 là : **1.102.298.523** đồng

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có giao dịch cổ phiếu phát sinh của cổ đông nội bộ. Số lượng cổ phần tăng thêm trong năm 2018 là do công ty chia cổ tức bằng cổ phiếu năm 2017 làm tất cả tăng thêm 8% cổ phần

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: (không có)

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện đúng, đủ, chấp hành tốt theo quy định của pháp luật.

VI. Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính năm 2018 được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Kiểm Toán & Tư Vấn RSM Việt Nam Chi Nhánh Miền Trung và đã được công bố thông tin theo quy định phát luật.

- Ý kiến của kiểm toán viên trong Báo cáo tài chính năm 2018 :

“Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình 510 tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. “

Nha Trang, Ngày 19 tháng 04 năm 2019

Xác nhận của đại diện theo pháp luật

CÔNG TY CỔ PHẦN XDCT 510

CHỦ TỊCH HĐQT



LÊ BÁ TÓ